TRƯỜNG ĐHBK HN VIỆN ĐIỆN BỆ THI HỌC PHẦN KĨ THUẬT VI XỬ LÝ - EE3480 Phụ trách HP ĐỀ SỐ: 1 THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

I) TRẮC NGHIỆM

I.1) Phần trắc nghiệm có tối đa 2 phương án đúng

Câu 1: Chu trình thực hiện một lệnh của bộ vi xử lý bao gồm các bước thực hiện theo trình tự:

- A. Tìm lệnh (Đọc lệnh), thực hiện lệnh, giải mã lệnh
- B. Tìm lệnh (Đọc lệnh), thực hiện lệnh
- C. Tìm lệnh (Đọc lệnh), giải mã lệnh, thực hiện lệnh
- D. Tất cả các phương án trên

Câu 2: Một vi điều khiển (microcontroller) là vi mạch có:

- A. Vi xử lý (microprocessor) và cổng vào/ra
- B. Vi xử lý (microprocessor) và bộ nhớ
- C. Vi xử lý (microprocessor), bộ nhớ, và cổng vào/ra
- D. Vi xử lý (microprocessor), bộ nhớ, cổng vào/ra, và các ngoại vi (Timer, UART,...)

Câu 3: Kiến trúc nào của hệ vi xử lý có không gian bộ nhớ dữ liệu và không gian bộ nhớ chương trình phân biệt:

- A. Kiến trúc Harvard
- B. Kiến trúc Von Neumann
- C. Không kiến trúc nào

Câu 4: Thanh ghi bộ đếm chương trình PC (Program Counter) chứa thông tin:

- A. Số lệnh mà chương trình đã thực hiện
- B. Địa chỉ ô nhớ chứa mã lệnh tiếp theo cần thực hiện
- C. Thông tin tạm thời của bộ xử lý
- D. Địa chỉ chứa toán hạng của lệnh

Câu 5: Bộ nhớ ngăn xếp có thể sử dụng để chứa các thông tin:

- A. Địa chỉ trở về từ chương trình con
- B. Dữ liệu của chương trình
- C. Địa chỉ của chương trình con của lệnh CALL cần thực hiện
- D. Mã lệnh cần thực hiện

I.2) Phần trắc nghiệm chỉ có 1 phương án đúng

Câu 6: Vi điều khiển 8051 có khả năng quản lý bộ nhớ dữ liệu tối đa:

- A. 64kB
- B. 64kB+128B
- C. 64kB+256B
- D. 64kB-128B

Câu 7: Các chân của 8051 tham gia trong hoạt động ghép nối và truy cập với bộ nhớ chương trình ngoài là:

- A. Cổng P2 và cổng P0
- B. Cổng P2, cổng P0, PSEN, ALE
- C. Cổng P2, cổng P0, chân P3.7, P3.6, PSEN, EA và ALE
- D. Cổng P2, cổng P0, PSEN, EA và ALE

Câu 8: Khi thoát ra khỏi chế độ Idle, 8051 cần có các ngắt hoặc có tín hiệu Reset và:

- A. ALE và PSEN giữ ở mức cao
- B. Nội dung các thanh ghi SFRs và RAM bị xóa
- C. Nội dung các thanh ghi SFRs và RAM không thay đổi
- D. Clock đến CPU và các ngoại vi

Câu 9: Điều kiện để bộ định thời của MCS-51 hoạt động đếm sự kiện là:

- A. $C/\overline{T}=1$ và TR1=1
- B. $C/\overline{T}=0$ và TR1=1
- C. $C/\overline{T}=0$, TR1=1, GATE=1
- D. $C/\overline{T}=1$, TR1=1, GATE=0

Câu 10: Ở cổng truyền tin nối tiếp của 8051, tốc độ truyền tin được quyết định bởi tốc độ tràn của Timer 1 và:

- A. f_{OSC}
- B. TH1
- C. SMOD
- D. tất cả các ý trên

Câu 11: Trong MCS51, câu lệnh nào dưới đây là đúng để chọn dãy thanh ghi (Bank) làm việc là Bank 2?

A. CLR RS0

CLR RS1

B. CLR RS0

SETB RS1

C. SETB RS0

CLR RS1

D. SETB RS0

SET RS1

Câu 12: Trong MCS51, sau khi thực hiện xong đoạn lệnh dưới đây, thì ô nhớ đầu tiên trong vùng nhớ của ngăn xếp có địa chỉ là?

MOV A, #5FH MOV SP, #5EH MOV SP, A

- A. 5EH
- B. 5FH
- C. 60H
- D. 61H

Câu 13: Trong MCS51, để đặt bit có địa chỉ 67H trong vùng RAM nội định địa chỉ theo bit nhận giá trị 1, ta dùng lệnh nào?

- A. SETB 67B
- B. MOV A, #67H
- C. MOV A, 2CH

ORL A, #80H

MOV 2CH, A

D. Cả 2 câu A, C đều đúng

Câu 14: Trong vi điều khiển 8051, khối lệnh nào dưới đây là đúng để thiết lập mức ưu tiên ngắt giảm dần theo thứ tự sau: Timer $0 \rightarrow$ Serial Port Interrupt \rightarrow INT $0 \rightarrow$ INT $1 \rightarrow$ Time 1?

- A. MOV IP, #12H
- B. MOV IP, #02H
- C. MOV IP, #10H
- D. MOV IP, #11H

Câu 15: Trong MCS51, cho khối lệnh sau:

MOV A, #97H

ADD A, #7BH

SWAP A

RRC A

Sau khi thực hiện xong khối lệnh trên, nội dung của thanh ghi A là?

- A. A = 12H
- B. A = 89H
- C. A = 88H
- D. A = 90H

Câu 16: Tốc độ baud rate của truyền tin nối tiếp

Khi bộ truyền nhận dữ liệu nối tiếp (UART) của vi xử lý 8051 hoạt động ở mode 1. Để tốc độ baudrate là 9600, ta phải nạp giá trị nào cho thanh ghi TH1. Biết tần số thạch anh của hệ là 11.0592 MHz và bit SMOD = 1.

- A. 0xFA
- B. 0XF4
- C. 0xF8
- D. 0xFD

Câu 17: Chuẩn truyền nào sau đây là truyền nối tiếp đồng bộ:

- A. RS232A
- B. RS232C
- C. I2C
- D. RS485

Câu 18: Sau khi thực hiện lệnh nào dưới đây thì các chân P1.3 và P1.4 là các chân input?

- A. MOV P1, #10H
- B. MOV P1, #18H
- C. MOV P1, #0CH
- D. MOV P1, #0F7H

Câu 19: Biết tần số thạch anh của vi xử lý 8051 là 12MHz. Xét đoạn chương trình tạo xung vuông ở chân P2.3 sau:

CLR P2.3

CLR TF0

MOV TMOD, #01

MOV TL0, #XX

MOV TH0, #YY

SETB P2.3

SETB TR0

AGAIN: JNB TF0, AGAIN

CLR P2.3

CLR TR0

CLR TF0

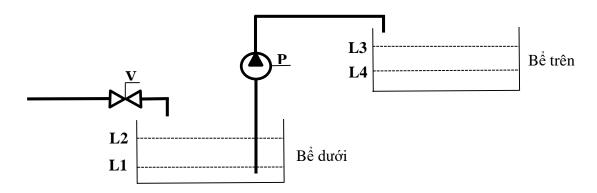
Để chương trình tạo xung vuông có độ rộng xung là 5ms, các giá trị cần nạp cho hai vị trí XX và YY lần lươt là :

- A. XX = 0x78; YY = 0xEC
- B. XX = 0x78; YY = 0xEE
- C. XX = 0xEC; YY = 0x78
- D. XX = 0xEE; YY = 0x78

Câu 20: Cổng nào của 8051 khi hoạt động ở chế độ vào ra số (input/output) bắt buộc phải mắc thêm điên trở kéo (pull-up) ở bên ngoài?

- A. P0
- B. P0 và P2
- C. P0 và P1
- D. P1

II) TỰ LUẬN



Cho bài toán bơm nước vào hai bể như hình trên. Biết rằng valve V có lưu lượng lớn hơn bơm P và cả hai được điều khiển bật bằng giá trị lô-gic 1, và tắt bằng giá trị điều khiển logic 0.

Các cảm biến đo mức nước L1, L2, L3, L4 có giá trị lô-gic là 1 khi đạt ngưỡng và là 0 khi dưới ngưỡng. Cơ chế hoạt động của hệ thống điều khiển như sau:

- Bể dưới: khi có mức nước dưới L1, Valve V sẽ bật để mở valve cho nước vào bể, khi mức nước đạt mức L2 Valve V sẽ tắt để nước ngừng chảy vào bể.
- Bể trên: khi mức nước dưới L4 thì bơm P sẽ bật để bơm nước vào bể và khi mức nước đạt mức L3 thì bơm sẽ tắt để ngừng bơm nước vào bể. Tuy nhiên để bảo vệ bơm P thì bơm sẽ chỉ hoạt động nếu mức nước của bể dưới là lớn hơn mức L1

Yêu cầu thiết kế bộ điều khiển logic sử dụng VĐK 8051:

- 1) Kết nối các chân vào ra của VĐK 8051 với các tín hiệu V, P, L1, L2, L3, L4
- 2) Vẽ lưu đồ thuật toán của VĐK để thực hiện bài toán bơm đầy hai bể
- 3) Lập trình cho VĐK với lưu đồ thuật toán đề xuất (yêu cầu chú thích các câu lệnh)